

Bản án số: 07/2024/HSST

Ngày: 05 – 02 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông Cao Trung Kiên.
- Ông Nguyễn Văn Chuyết.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngát

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn C1, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Anh T2, sinh năm: 1994; Nguyên quán: xã T3, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T3, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Vũ Hữu H, sinh năm 1972; Con bà: Vũ Thị L, sinh năm 1976; Vợ: Trần Thị Ngọc L1, sinh năm 2000; Có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 04/01/2024 chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Ông Trần Quốc H1, sinh năm 1992; Nơi cư trú: TDP S, thị trấn C2, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Đức H2, sinh năm 1992; Nơi cư trú: TDP V, thị trấn C2, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 29/12/2023, tổ công tác Công an thị trấn C2, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại đường QL21, thuộc TDP Trần Phú, thị trấn C2, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, phát hiện Vũ Anh T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 17B1-378.32 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi nilon màu đen để trên gác ba ga xe của T2 có 04 hộp hình chữ nhật và 01 hộp hình trụ nghi là pháo. Kiểm tra thu trong túi áo khoác Anh T2 mặc có 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Tổ công tác đã đưa đối tượng cùng tang vật và người làm chứng về trụ sở Công an thị trấn C2, huyện Trục Ninh lập Biên bản. Quá trình điều tra xác định: Khoảng 10h ngày 29/12/2024, bạn T2 tên là Sơn có facbook “Vũ Ngọc Sơn” ở TP Nam Định (T2 quen Sơn vào thời gian trước đó có đi làm hội chợ cùng nhau) gọi qua Mesenger rủ T2 sang Nam Định chơi. T2 điều khiển xe máy BKS: 17B1-378.32 sang thành phố Nam Định gặp Sơn. Sau khi ăn uống cùng Sơn xong, Sơn nói với T2 có người muốn thuê Sơn chở pháo giao cho một người ở thị trấn C2, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định trả tiền công 1.500.000 đồng. Sơn rủ T2 chở Sơn xuống thị trấn C2 để giao pháo. T2 đồng ý chở Sơn đi và nhận 700.000 đồng tiền công Sơn đưa. T2 điều khiển xe máy chở Sơn đến Cổng trào huyện Trục Ninh thì Sơn bảo T2 dừng xe lại để Sơn xuống xe đi tìm người giao pháo. Khi T2 đang ngồi trên xe máy đợi Sơn thì bị tổ tuần tra Công an thị trấn C2 kiểm tra bắt giữ. Gói ma túy trong túi áo của T2 là của T2 mua trên đường từ Thái Bình sang Nam Định (T2 không nhớ chỗ mua cũng như người bán) để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu đen chứa 04 hộp hình chữ nhật KT: 14,5cm x 14,5 cm x 15cm bên ngoài dán giấy màu đỏ vàng có in chữ nước ngoài (P1) và 01 hộp hình trụ đường kính 23cm, cao 06cm, bên ngoài dán giấy màu vàng đỏ có in chữ nước ngoài, gồm nhiều quả nhỏ hình trụ kết lại với nhau (P2).

- 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng ký hiệu là M.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 17B1-378.32 đã qua sử dụng.
- Số tiền 820.000 Việt Nam đồng;
- 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 199/KL-KTHS ngày 01/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu ký hiệu P1 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 5,980 kg; Mẫu ký hiệu P2 là pháo nổ (loại bánh pháo nổ) 0,993kg. Tổng P1+P2 có trọng lượng 6,973kg.

Bản Kết luận giám định số 193/KL-KTHS ngày 4/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu

trắng trong túi nilon ký hiệu là M là ma túy, loại ma túy Methaphetamin, khối lượng 0,041g.

Xử lý vật chứng: Toàn bộ số pháo và ma túy và số tiền 700.000 đồng đã được chuyển đến kho vật chứng Cục THA Dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 17B1-378.32 là xe máy Vũ Anh T2 sử dụng để vận chuyển pháo nổ, đăng ký xe mang tên Bùi Thị Q, sinh năm 1977, địa chỉ xã T4, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình là xe của chị Trần Thị Ngọc L1 (vợ của T2). Chị L1 không biết việc T2 lấy xe máy sử dụng để đi vận chuyển pháo nổ, CQĐT đã trả lại cho chị L1.

- Số tiền 120.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng là tài sản của T2 không liên quan đến vụ án, CQĐT đã trả lại cho chị L1 (theo đề nghị của T2).

- Đối với hành vi cất giấu 0,041g ma túy của Vũ Anh T2 để sử dụng cho bản thân không đủ lượng để xử lý hình sự đối với T2. Công an huyện Trục Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính theo Điểm a, Khoản 2, Điều 23 Nghị Định 144/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2012 của Chính phủ.

Tại cơ quan điều tra Vũ Anh T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên.

Bản cáo trạng số: 03/QĐ-KSĐT ngày 19/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Anh T2 về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nhận xét trên và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 03/QĐ-KSĐT ngày 19/01/2024 và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Vũ Anh T2 từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX. Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ, số ma túy được hoàn lại sau giám định và số tiền bị cáo phạm tội mà có.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng; Biên bản niêm phong vật chứng; Kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Hồi 14h 15 phút ngày 23/12/2021 Vũ Anh T2 đã có hành vi vận chuyển 04 hộp hình chữ nhật KT: 14,5cm x 14,5 cm x 15cm bên ngoài dán giấy màu đỏ vàng có in chữ nước ngoài là pháo hoa nổ có trọng lượng 5,980 kg và 01 hộp hình trụ đường kính 23cm, cao 06cm, bên ngoài dán giấy màu vàng đỏ có in chữ nước ngoài, gồm nhiều quả nhỏ hình trụ kết lại với nhau là pháo nổ có trọng lượng 0,993kg. Tổng trọng lượng là 6,973 kg để lấy 700.000 đồng tiền công. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh đã tuy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình khó khăn có hai con còn nhỏ đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51BLHS.

[5] Về hình phạt: Pháo nổ thuộc loại hàng cấm, nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng pháo nổ, nhất là trong dịp tết nguyên đán, các cơ quan pháp luật, chính quyền địa phương đã tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người dân được biết để nghiêm chỉnh thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của mình nhưng vì háo lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Về hình phạt HĐXX xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống tội phạm nói chung. Xét thấy bị cáo phạm tội

lần đầu, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có hai con còn nhỏ cũng lên giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để bị cáo sớm được trở về phần đầu trở thành công dân có ích đối với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên Sơn đã rủ T2 đi vận chuyển pháo là bạn T2 quen trước đây, T2 không biết Sơn đang sinh sống ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được Sơn đang ở đâu đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[7] Vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ, pháo hoa nổ, số ma túy được hoàn lại sau giám định và số tiền 700.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có, đã thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 17B1-378.32, Vũ Anh T2 đã sử dụng để vận chuyển pháo, đăng ký xe mang tên chị Bùi Thị Q, sinh năm 1977, địa chỉ xã T4, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình là xe của chị Trần Thị Ngọc L1 (vợ của T2). Chị L1 không biết việc T2 lấy xe sử dụng để vận chuyển pháo nổ, CQĐT đã trả lại cho chị L1 là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 120.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng là tài sản của T2 không liên quan đến vụ án, CQĐT đã trả lại cho chị L1 (theo đề nghị của T2) là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi cất giấu 0,041g ma túy của Vũ Anh T2 để sử dụng không đủ lượng để xử lý hình sự đối với T2. Công an huyện Trục Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính theo Điểm a, Khoản 2, Điều 23 Nghị Định 144/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2012 của Chính phủ.

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Anh T2 phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Vũ Anh T2 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (29/12/2023).

2. Vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy số pháo hoa nổ và pháo nổ đã thu giữ trong quá trình điều tra và số hêrôin còn lại sau giám định. (toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số: 22/THA ngày 25 tháng 01 năm 2024 giữa CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng (*Bảy trăm ngàn đồng*) CQ CSĐT Công an huyện Trục Ninh đã gửi tại tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh số 3949.0.1055173.00000 theo Ủy nhiệm chi do Công an huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định lập ngày 25/01/2024).

3. Án phí: Bị cáo Vũ Anh T2 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Anh T2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05-02-2024).

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản) .
- VKSND huyện Trục Ninh +VKSND tỉnh Nam Định (2 bản) .
- Công an huyện Trục Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh (1 bản).
- UBND TT C2, huyện Trục Ninh; (1 bản)
- UBND xã T3, H Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình; (1 bản)
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu : VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu